

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số:12/2018/QĐST-HNGĐ

Bỉm sơn, ngày 06 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN

THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:151/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Đào Xuân N** - sinh năm 1956

Trú quán: Tổ A, khu phố B, ph- ờng Đ, thị xã B, tỉnh T

Bị đơn: Bà **Lê Thị H** - sinh năm 1957

Trú quán: Tổ A, khu phố B, ph- ờng Đ, thị xã B, tỉnh T

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và 57/ Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 6, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và Biên bản hòa giải ngày 29 tháng 01 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các Đ- ơng sự đ- ọc ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đào Xuân N và bà Lê Thị H

2/ . Công nhận sự thỏa thuận của các Đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- **Về hôn nhân:** Ông Đào Xuân N và bà Lê Thị H thuận tình ly hôn.
- **Về con cái:** Vợ chồng có 02 con chung. Cháu đầu là Đào Xuân L (nam), sinh năm 1981, cháu thứ hai là Đào Thị H (nữ), sinh năm 1988. Hiện các cháu đã thành niên và lập gia đình riêng, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.
- **Về tài sản chung của vợ chồng:** Tr- ớc đây bà Lê Thị H yêu cầu phân chia tài sản chung của vợ chồng nh- ng sau bà H đã rút yêu cầu để vợ chồng tự thỏa thuận phân chia. Nên không phải giải quyết.
- + □n phí Ly hôn sơ thẩm ông Đào Xuân N và bà Lê Thị H mỗi ng- ời nộp 75.000đ, hai bên thỏa thuận ông N nộp thay phần bà H nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) ông N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bĩm sơn, theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0004271 ngày 04/10/2017. Nh- vậy, ông N, bà H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Ông N đ- ợc nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm m- ời nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bĩm Sơn.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

THẨM PHÁN

- Đ- ơng sự;
- Viện kiểm sát ND thị xã Bĩm sơn
- Chi cục thi hành án;
- L- u Hồ sơ vụ án.

L- U THỊ LAN

